CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Số: 4496/ĐHV-HĐ2020

Căn cứ Bộ luật Dân sự 91/2015/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015, có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2017;

Căn cứ Bộ luật Thương Mại được Quốc hội khóa XI, kỳ họp thứ 7 thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2006;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013 của Quốc hội khoá XIII;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ hướng dẫn thi hành luật đấu thầu và lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Luật số 84/2015/QH13 ngày 25/6/2015 của Quốc hội về Luật An toàn vệ sinh lao động;

Căn cứ Thông tư số14/2013/TT-BYT ngày 06/05/của Bộ Y tế, về việc hướng dẫn khám sức khỏe;

Căn cứ Quyết định số 4486/ĐHV-HĐ ngày 15 tháng 05 năm 2020 về việc phê duyệt chỉ định thầu đơn vị Cung cấp dịch vụ khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ công chức, viên chức của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh.

Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của hai bên.

Hôm nay, ngày 15 tháng 05 năm 2020 tại Trường Đại Học Vinh, đại diện các bên ký Hợp đồng gồm có:

BÊN A: TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

- Đại diện là Ông: **Đinh Xuân Khoa**, Chức vụ: **Hiệu trưởng**
- Địa chỉ: Số 182 Lê Duẩn, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
- Điện thoại: 02383.855452 Fax: 02383.555850
- Số tài khoản: 3713.0.1055499. Tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Nghệ An

BÊN B: BỆNH VIỆN QUỐC TẾ VINH

- Đại diện là Ông: **Lương Từ Hải Thanh**, Chức vụ: **Giám đốc**
- Địa chỉ: Số 99, đường Phạm Đình Toái, xã Nghi Phú, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
- Điện thoại: 02383.968.888
- Số tài khoản: 0101003688888. Tại: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam, Chi nhánh Nghệ An.

Mã số thuế: 2901131058

Hai bên cùng nhất trí ký kết hợp đồng kinh tế với các điều khoản cụ thể như sau:

Điều 1. Luật và ngôn ngữ sử dụng

- Hợp đồng này chịu sự điều tiết của hệ thống Luật của Nước CHXHCN Việt Nam.

- Ngôn ngữ sử dụng cho Hợp đồng là: Tiếng Việt.

Điều 2: Phương thức, thời hạn, loại tiền thanh toán:

- Phương thức thanh toán: Chuyển khoản.

- Đồng tiền thanh toán: Việt Nam đồng.

- Thời hạn thanh toán: Bên A cho bên B tạm ứng trước 30% giá trị hợp đồng, tương ứng là 210.000.000 đồng *(Hai trăm mười triệu đồng)* khi hợp đồng được ký kết và thanh toán 100% giá trị hợp đồng chậm nhất 10 ngày sau khi ký biên bản nghiệm thu và biên bản thanh lý.

- Nguồn kinh phí: Nguồn kinh phí NSNN và các nguồn hợp pháp khác của Trường.

Điều 3. Danh mục dịch vụ cung cấp và tổng giá trị hợp đồng:

Danh mục gói khám theo thông tư 14/2013/TT-BYT ngày 06/05/2013 của Bộ trưởng Bộ y tế đảm bảo đủ điều kiện tối thiểu để phân loại sức khỏe:

STT	Nội dung	Đơn giá (vnđ)	
		Nam	Nữ
1	Nội tổng quát: Tuần hoàn, hô hấp, tiêu hóa, thận, tiết niệu, nội tiết, thần kinh, tâm thần.	110.000	110.000
2	Ngoại Tổng quát		
3	Tai - Mũi - Họng		
4	Răng - Hàm - Mặt		
5	Mắt		
6	Khám phụ khoa	x	0
7	Tổng Phân tích Tế bào máu	76.000	76.000
8	Tổng phân tích nước tiểu	45.000	45.000
9	Đường huyết (Định lượng Glucose)	45.000	45.000
10	Chức năng gan (GOT, GPT)	76.000	76.000

11	Chức năng thận (Định lượng ure, định lượng creatinin máu)	76.000	76.000
12	Bộ mỡ máu (Cholestrol toàn phần, Định lượng HDL-C Định lượng LDL-C, Định lượng triglycerid)	176.000	176.000
13	Tầm soát bệnh Gout (Định lượng Acid Uric)	45.000	45.000
14	Điện tim 6 cần	62.000	62.000
15	Định nhóm máu AOB	90.000	90.000
16	Siêu âm ổ bụng	110.000	110.000
17	Siêu âm tuyến giáp	120.000	120.000
Tổng cộng		**1.031.000**	**1.031.000**

Đơn giá trên là đơn giá khám sức khỏe cho 1 người, đã bao gồm thuế GTGT và các khoản thuế, chi phí khác.

Dự kiến số lượng cán bộ, công chức viên chức khám: 700 người

Tổng giá tiền dịch vụ dự kiến: 1.031.000 đ/ người x 700 người = 721.700.000 đồng

Bằng chữ: Bảy trăm hai mươi mốt triệu bảy trăm nghìn đồng.

Hai bên căn cứ biên bản nghiệm thu thực tế chất lượng và số lượng cán bộ viên chức khám sức khỏe để làm cơ sở thanh toán.

Điều 4. Chất lượng dịch vụ

- Dịch vụ được Bên B cung cấp cho Bên A trong phạm vi hợp đồng này phải đảm bảo chất lượng, kỹ thuật.

Điều 5: Phương thức giao nhận và điều kiện nghiệm thu:

- Phương thức giao nhận: Toàn bộ hồ sơ khám, kết quả chuẩn đoán hình ảnh, xét nghiệm trên được bên B giao cho bên A tại Trường Đại học Vinh sau khi đoàn kết thúc đợt khám tại trường.

- Điều kiện nghiệm thu: Khi bên B đến tiến hành khám sức khỏe vào thời gian thống nhất , hai bên sẽ tiến hành tổ chức khám sức khỏe cho CBCC,VC của trường, sau khi khám xong, thì hai bên sẽ tiến hành lập biên bản nghiệm thu chính thức và làm thủ tục thanh toán.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của hai bên:

Bên A :

- Bố trí phòng làm việc cho bên B theo yêu cầu chuyên môn.

- Cung cấp đầy đủ danh sách CBCC,VC sẽ thực hiện khám sức khỏe gồm: Họ và tên, năm sinh, giới tính, tình trạng kết hôn, tình trạng có thai *(đối với cán*

bộ nữ trong độ tuổi sinh đẻ), vị trí công tác *(nếu có)*.

- Tổ chức cho CBCC,VC đến khám sức khỏe đúng thời gian, đúng số lượng và tạo điều kiện thuận lợi cho Bên B để thực hiện tốt công việc khám sức khỏe đạt được tiến độ hợp đồng.

- Thanh toán cho bên B số tiền theo số lượt CBCC,VC của bên A thực tế đến khám từng dịch vụ kỹ thuật sau khi nghiệm thu và thanh lý hợp đồng.

Bên B

- Tổ chức khám sức khoẻ cho tất cả CBCC, VC đến khám theo lịch và các nội dung thống nhất trong điều 3 của hợp đồng khám sức khỏe.

- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân và các quy định của pháp luật. Tự chịu trách nhiệm về sức khoẻ, an toàn lao động trong quá trình di chuyển cũng như trong thời gian làm việc ở Trường Đại học Vinh.

- Tổ chức đội ngũ Bác sĩ, Điều dưỡng, Kỹ thuật viên, nhân viên y tế đủ năng lực và các chuyên khoa khám theo yêu cầu của Hợp đồng KSK. Chuẩn bị đầy đủ dụng cụ, hóa chất xét nghiệm, trang thiết bị máy móc cần thiết đáp ứng khả năng chuyên môn theo quy định của ngành Y tế.

- Nhân viên của Bên B phải có thái độ thân thiện, lịch sự, tôn trọng bí mật riêng tư cho CBCC,VC đến khám của Bên A.

- Chịu trách nhiệm phân loại khám sức khỏe cho CBCC,VC bên A

Điều 7. Thanh lý hợp đồng

Các giấy tờ sau sẽ là cơ sở để hai bên tiến hành thủ tục thanh lý hợp đồng:

- Hóa đơn Giá trị gia tăng.

- Biên bản nghiệm thu số lượng và chất lượng dịch vụ khám sức khỏe

Điều 8. Cam kết chung.

Các tài liệu kèm theo hợp đồng:

- Quyết định phê duyệt lựa chọn nhà thầu;

- Hồ sơ chào giá;

Hợp đồng này cũng như tất cả các tài liệu, thông tin liên quan đến hợp đồng sẽ được các bên quản lý theo quy định hiện hành của Nhà nước về bảo mật.

Hai bên cam kết thực hiện tốt các điều khoản đã thỏa thuận trong hợp đồng, mọi sửa đổi bổ sung hợp đồng đều được ghi nhận bằng văn bản và được hai bên cùng nhất trí thông qua.

Mọi tranh chấp trong quá trình thực hiện hợp đồng sẽ được hai bên cùng bàn bạc giải quyết bằng thương lượng. Nếu nếu những vấn đề phát sinh mà không thể thỏa thuận được giữa hai bên thì sẽ đưa ra Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ

An để giải quyết. Phán quyết của tòa án là bắt buộc với cả hai bên. Toàn bộ án phí do bên thua chịu.

Hợp đồng có hiệu lực từ ngày ký và hết hiệu lực khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng. Hợp đồng này gồm 4 trang, được làm thành 4 bản, mỗi bên giữ 2 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN B	**ĐẠI DIỆN BÊN A**
GIÁM ĐỐC	**HIỆU TRƯỞNG**
Lương Từ Hải Thanh	**GS.TS Đinh Xuân Khoa**